

# PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 26/11/2000*

*Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore*

*Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

## **Tập 106**

Hôm nay có rất nhiều đồng tu đến từ Trung Quốc, cơ duyên hội tụ của chúng ta vô cùng hiếm có. Hôm qua có đồng tu đã nêu ra bốn vấn đề, để tôi nhân thời gian này giải đáp một cách đơn giản cho họ, kinh Thập Thiên Nghiệp Đạo ngày mai chúng ta bắt đầu giảng tiếp, những vấn đề này có thể nói là vấn đề chung của người học Phật chúng ta.

Vấn đề thứ nhất, họ hỏi: “Có người xuất gia đề xướng bảy ngày tinh tấn niệm Phật, không ăn cơm mới được xem là tinh tấn, nhưng có thể uống nước, khi buồn ngủ vẫn có thể ngủ, có người đã chịu đựng được mười ngày không ăn cơm, rất nhiều người làm theo phương pháp này. Đề xướng như vậy có như pháp hay không?”

Đức Phật vô cùng từ bi, đối với 3.000 năm sau, tức xã hội ngày nay, ngài thật sự rõ như lòng bàn tay, Phật nói trong kinh Lăng-nghiêm: “*Thời kỳ mạt pháp, tà sư thuyết pháp như cát sông Hằng*”, thời mạt pháp mà ngài nói chính là chỉ thời đại hiện nay của chúng ta. Chúng ta làm thế nào phân biệt pháp này là chánh hay tà? Trước khi nhập diệt, Phật đã có bài khai thị quan trọng cho các đệ tử sau này, chính là tứ y pháp, điều thứ nhất là “y pháp, bất y nhân”. Vậy bảy ngày tinh tấn niệm Phật này có như pháp hay không? Chúng ta hãy xem trong kinh điển có nói hay không? Nếu trong kinh điển không có thì đó chính là họ nói, không phải Phật nói, điều mà họ nói thì chúng ta nhất định không được làm theo, [nếu làm theo thì] đó là bạn y nhân, bất y pháp rồi, chúng ta phải y pháp, bất y nhân.

Kinh điển Tịnh độ rất dễ dàng tra cứu, kinh điển Tịnh độ thuần chân là ba kinh và một luận, các bạn hãy xem trong kinh Vô Lượng Thọ, kinh A-di-đà, kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật có cách nói này hay không? Có nói không ăn cơm mới được xem là tinh tấn hay không? Điều này tôi mới nghe nói lần đầu, trước đây tôi chưa từng nghe nói bao giờ. Không ăn cơm mới được xem là tinh tấn, đâu có loại đạo lý này! Tinh tấn niệm Phật, trước đây tôi ở Đài Loan, lão cư sĩ Lý Bình Nam đã làm hai lần Phật thất, sau hai lần thì không làm nữa, tôi hướng về thầy thỉnh giáo tại sao không làm nữa? Thầy nói hiện nay chúng sanh không phải loại căn

cơ này. Thế nào gọi là “tinh tấn niệm Phật”, “Phật thất tinh tấn” vậy? Niệm Phật 24 giờ không gián đoạn, niệm Phật bảy ngày bảy đêm không gián đoạn, một câu Phật hiệu niệm đến cùng, đây gọi là tinh tấn. Tôi biết là bảy ngày bảy đêm không ngủ, nhưng chưa từng nghe nói là không được ăn, điểm tâm đều có hộ pháp chuẩn bị chu đáo, khi bạn đói thì có thể ăn bất cứ lúc nào, nhưng không có ngủ. Nhưng họ thì làm ngược lại, họ có thể ngủ, không được phép ăn, điều này chưa từng nghe nói bao giờ; trong kinh luận đã không có quy củ này, tổ sư cũng không có cách nói này, vậy thì việc này không đủ để tin nhận.

Căn tánh của người hiện nay nếu so với người xưa, nói thật ra là kém rất xa, rất xa. Nguyên nhân ở chỗ nào vậy? Môi trường sống hiện nay của chúng ta không giống như người xưa. Mọi người đều biết, vào thời xưa dân số ít, kết cấu xã hội đơn giản, tâm hạnh con người thuần phác, thật thà chất phác, ít vọng niệm, ít dục vọng, ít tạo nghiệp, cho nên họ dễ dàng được lợi ích. Hiện nay khoa học kỹ thuật phát triển, tôi thường hay nói, khoa học kỹ thuật là ma thuật, trò lừa bịp của ma vương, không phải của Phật Bồ-tát. Nếu Phật Bồ-tát muốn làm việc này, Phật Bồ-tát thông minh tuyệt đỉnh, 3.000 năm trước đã có thể tạo ra rất nhiều máy móc để chúng ta bay lượn giữa các hành tinh trong vũ trụ rồi, vì sao các ngài không làm? Bạn nghĩ xem, ma muốn làm, Phật không làm, vì sao Phật không làm? Phật hy vọng tất cả chúng sanh thoát khỏi lục đạo, thoát khỏi mười pháp giới; thoát khỏi lục đạo, thoát khỏi mười pháp giới thì cần tâm thanh tịnh, cần giới định tuệ. Khoa học kỹ thuật phát triển làm ra đủ loại biến hóa, khiến cho giới định tuệ của bạn thấy đều hủy sạch, các bạn nghĩ xem có phải đạo lý này hay không? Đây là hai con đường.

Ngày nay, chúng ta nhìn thấy ở ngoại quốc có rất nhiều sách vở, đặc biệt là những năm gần đây, nói về lục đạo luân hồi, nói rất nhiều, hiện nay người nước ngoài càng ngày càng tin. Tin có luân hồi thì sự việc sẽ thế nào? Tin có luân hồi mà bạn không ra khỏi luân hồi thì có lợi ích gì? Phật giúp chúng ta thoát khỏi luân hồi, không những thoát khỏi lục đạo luân hồi mà còn thoát khỏi mười pháp giới. Chúng tôi đọc rất nhiều sách của phương Tây nói về luân hồi, chúng tôi nhìn thấy cũng rất hoan hỷ, nhưng biết rất rõ là nó không cứu cánh, họ đã dùng rất nhiều phương pháp khoa học để chứng minh xác thực. Người chết rồi chẳng qua là đổi thân thể mà thôi, vẫn ở trong lục đạo, người phương Tây đối với điều này là phát hiện mới. Chân tướng sự thật này vào mấy ngàn năm trước, trong Ấn Độ giáo cổ xưa đã nói rất rõ ràng, rất tường tận, Phật xuất hiện ở thế gian, thật ra mà nói chính là vì sự việc này, làm thế nào giúp bạn thoát khỏi luân hồi, nói cho bạn

biết luân hồi từ đâu mà có, vì sao lại có sự việc này, đây mới là pháp cứu cánh, mới là pháp liễu nghĩa.

Chúng ta nhất định phải nhớ kỹ tứ y pháp, thứ nhất là y pháp, bất y nhân. Pháp của Tịnh tông, nói theo hiện nay thì nhiều nhất là gồm năm kinh một luận, những kinh khác chúng ta không quan tâm, chúng ta theo tông này thì phải theo kinh của tông này, ta tu pháp môn này thì theo kinh của tông này, những điều nói trong kinh khác, đó không phải là pháp môn thuộc tông này của chúng ta thì ta không theo, chúng ta phải biết đạo lý này. Thứ hai là “y liễu nghĩa, bất y bất liễu nghĩa”, thế nào gọi là liễu nghĩa? Tôi dựa theo phương pháp lý luận này mà tu hành, tôi thật sự có thể ra khỏi tam giới, thật sự có thể chứng được Phật quả thì kinh này đối với tôi là liễu nghĩa; hay nói cách khác, liễu nghĩa thì nhất định là khế cơ, khế lý. Khế lý mà không khế cơ thì không phải liễu nghĩa, khế cơ mà không khế lý cũng không phải liễu nghĩa, chúng ta phải biết điều này. Thứ ba là “y nghĩa, bất y ngữ”, điều này còn quan trọng hơn nữa. Hiện nay rất nhiều người phản đối bản hội tập, đây chính là không hiểu được điều này, hiểu điều này thì vấn đề được giải quyết rồi, ý nghĩa đúng thì nói nhiều một chút hay nói ít một chút cũng không sao cả. Rất nhiều người không tin bản phiên dịch, cho rằng phiên dịch chắc chắn không thể sánh với nguyên bản, nguyên bản đáng tin, bản phiên dịch không đáng tin.

Hiện nay, kinh Phật được lưu lại toàn là bản phiên dịch, nguyên văn đã thất truyền rồi, cho nên điều này Phật dạy chúng ta, ý nghĩa đúng là được rồi. Nếu có người đề xướng phản đối bản hội tập thì đây thật là không có đạo lý, tại sao nói không có đạo lý? Trong tự viện của cửa Phật chúng ta, khóa tụng sáng tối là bản hội tập, bên trong niệm chú, niệm kinh văn, nghi thức tán tụng hoàn toàn là hội tập, nếu phản đối bản hội tập thì khóa tụng sáng tối đều bị vứt bỏ rồi. Ngoài ra còn có rất nhiều kinh sám Phật sự dùng các bản sám, các bạn thử xem Lương Hoàng Bảo Sám có phải là bản hội tập hay không? Thủy Lục Sám Nghi có phải là bản hội tập hay không? Bạn hãy xem thật kỹ, thấy đều là bản hội tập. Nếu phản đối bản hội tập, vậy tất cả chùa chiền đều không cần làm Phật sự nữa, cũng không cần làm thời khóa sáng tối nữa. Vậy rất tốt, cứ thật thà niệm kinh văn của bản dịch gốc. Thế nhưng đây hoàn toàn là bản hội tập mà, điều này không có đạo lý, những ngôn luận này làm lầm lạc chúng sanh, đoạn pháp thân huệ mạng của tất cả chúng sanh. Nếu nói một cách chính xác hơn thì tất cả kinh mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói trong 49 năm thấy đều là hội tập, chính đức Phật nói rằng ngài không nói một câu pháp nào, pháp mà ngài nói là của cổ Phật nói, cũng là hội tập

ý của cổ Phật nói. Thế Tôn như thế thì Khổng lão phu tử của chúng ta cũng như thế, cả đời Khổng lão phu tử cũng là làm hội tập, chính Phu tử nói là ngài “thuật lại mà không sáng tác”, thuật lại điều gì? Thuật lại lời của người khác, những điều nói ra đều là của người khác, không có câu nào là của chính mình. Đương nhiên những lời này là lời khiêm tốn, nhưng chúng ta hãy nghĩ thật kỹ, đây là chân tướng sự thật, những đạo lý này chúng ta nhất định phải hiểu. Điều sau cùng rất quan trọng, dạy chúng ta “y trí, bất y thức”, trí là gì? Phải làm theo lý trí, không được làm theo tình cảm, gặp những cảnh giới này thì phải suy nghĩ nhiều, không được mù quáng làm theo; mù quáng làm theo là y thức, bất y trí. Bạn không có trí tuệ, bạn làm theo tình cảm thì sao bạn không mê cho được? Đây là vấn đề thứ nhất.

Vấn đề thứ hai, họ nói: “Hiện nay, có một số nơi đã in một quyển sách tên là *Niệm Phật cảm ứng lục*, trong sách nói về thần thông cảm ứng, thông qua phương pháp ngồi thiền nhập định, đến thế giới Tây Phương Cực Lạc tham gia cuộc thi do A-di-đà Phật và Thích-ca Mâu-ni Phật chủ trì. Trong sách còn nói, họ đã chính mắt nhìn thấy lão pháp sư Tịnh Không ở thế giới Cực Lạc, và thường nhìn thấy cư sĩ này, cư sĩ nọ hiện nay vẫn còn ở thế giới chúng ta. Cách nói như vậy của cuốn sách này có như pháp hay không?”

Xin thưa với quý vị, hoàn toàn không như pháp, họ đến thế giới Cực Lạc nhìn thấy tôi ư? Tôi chưa đến thế giới Cực Lạc thì làm sao họ đến thế giới Cực Lạc nhìn thấy tôi được? Đây là đề xướng mê tín. Có thể nói về cảm ứng, nhưng không được nói nhiều. Ở trong Phật pháp đều có thần thông cảm ứng, nhưng Phật tuyệt đối không dùng thần thông cảm ứng làm Phật sự. Làm Phật sự là ý nghĩa gì vậy? Hiện nay gọi là giáo hóa chúng sanh. Phật nhất định không dùng phương pháp cảm ứng hay phương pháp thần thông để giáo hóa chúng sanh. Vì sao vậy? Nếu dùng loại phương pháp này, chúng ta sẽ không có năng lực phân biệt ma và Phật, vì ma cũng có thần thông, ma cũng có cảm ứng, Phật dùng phương pháp gì giáo hóa chúng sanh? Dùng giảng kinh thuyết pháp, ma không biết giảng kinh thuyết pháp. Cho nên, Thích-ca Mâu-ni Phật rất cao minh, phương pháp tôi dùng thì anh không biết, cái anh biết dùng thì tôi không dùng, tuy tôi cũng biết dùng nhưng tôi không dùng. Hai việc này có sự khác biệt nên Phật và ma có khác biệt rồi. Bạn hãy xem tổ sư đại đức các đời, có người nào dùng thần thông không? Có ai nói cảm ứng đâu? Hoàn toàn là thuyết kinh giảng đạo, đem những đạo lý lớn này nói rõ ràng với mọi người, để họ tự mình khế nhập, đây là nguyên tắc mà mỗi một vị Phật giáo hóa chúng sanh. Chúng ta hiểu rõ, chúng ta nhất định phải tuân

thủ. Cho nên loại sách này không như pháp, truyền bá loại sách này ở bên ngoài, thật sự mà nói là có hại đối với tôi. Người ta không biết, cho rằng pháp sư Tịnh Không đề xướng mê tín, pháp sư Tịnh Không luyện thần thông, đây là phá hoại hình tượng của Phật pháp, đây là tội lỗi chứ không có công đức. Cho nên, loại sách này tốt nhất là đem nó tiêu hủy, không nên lưu thông.

Vấn đề thứ ba, họ nói: “Hiện nay có người đề xướng *pháp môn bốn nguyên* đã hại không ít người. Trước đây còn tinh tấn niệm Phật, hiện nay không những không niệm nữa, mà còn nói lão pháp sư Tịnh Không đã hại họ uổng phí mấy năm công phu; và nói, chỉ cần vừa phát nguyện là A-di-đà Phật đã chuẩn bị xong vé máy bay cho họ rồi, lâm chung mười niệm thì có thể lên phía trước cầm lấy vé máy bay, liền có thể bay đến thế giới Cực Lạc.”

Lời nói này, tôi không biết các bạn có tin hay không, nhưng lời nói này là không chính xác, “bốn nguyên niệm Phật” là tổ sư đại đức xưa nay đề xướng, điều này không sai, nhưng người hiện nay không hiểu ý của tổ sư, đã xuyên tạc dụng ý của tổ sư. Trước đây có lợi ích, hiện nay không những không có lợi ích, ngược lại còn có hại. Bốn nguyên là nguyên thứ 18 trong 48 nguyên, chúng tôi trong lúc giảng kinh đã giảng rồi, đặc biệt giảng tường tận. Trong 48 nguyên, mỗi một nguyên đều bao hàm 47 nguyên khác, nếu thiếu đi một nguyên thì nguyên này sẽ không viên mãn, đây là đại đức xưa nay nói. Trong 48 nguyên là lấy nguyên thứ 18 làm hạt nhân, nguyên thứ 18 từ đâu mà có vậy? Là từ 47 nguyên khác tổ hợp lại mà ra, do đó thiếu đi một nguyên đều không được, phải hiểu rõ đạo lý này. Bộ kinh Vô Lượng Thọ từ đâu mà có? Bộ kinh Vô Lượng Thọ chính là nói rõ ràng cụ thể 48 nguyên, tuyệt đối không phải chỉ cần duy nhất nguyên thứ 18, những nguyên khác đều không cần, vậy là hỏng rồi.

Giống như một căn nhà, cái gì là quan trọng nhất? Cột nhà là quan trọng nhất, nếu nói tôi chỉ cần cột nhà, những cái khác đều không cần, vậy có thể xem là ngôi nhà hay không? Bạn có thể dùng được hay không? Giống như một con người, bộ não là quan trọng nhất, chỉ cần bộ não, những cái khác đều không cần, bạn thử nghĩ xem đây là người gì? Há không nghe trong kinh Hoa Nghiêm nói “một là tất cả, tất cả là một” hay sao? Tất cả, ví như nói toàn bộ cơ thể con người, đây là tất cả. Đầu, mắt, não, tủy, bất kỳ bộ phận nào đều là một ở trong tất cả. Một không thể lìa tất cả, “tất cả là một, một là tất cả”. Chúng tôi thường hay nói với mọi người, một câu danh hiệu A-di-đà Phật này, công đức danh hiệu không thể nghĩ bàn, vì sao vậy? Một câu danh hiệu này chính là 48 nguyên viên mãn, 48 nguyên viên mãn chính là toàn thể kinh Vô Lượng Thọ, mở rộng ra đến tất cả

kinh giáo mà chư Phật Như Lai đã nói thì đều không là một câu Phật hiệu này. Công đức của Phật hiệu không thể nghĩ bàn, nhưng không được chỉ nắm lấy một cái cục bộ này, không cần toàn thể nữa thì chắc chắn sai lầm, chúng ta học Phật thì nhất định phải thật sự hiểu cho rõ ràng.

Bồn nguyên là gì vậy? Chân thật thông đạt toàn bộ kinh luận của Tịnh độ, nắm lấy cương lĩnh này, vậy là đúng. Không phải nói, tôi nắm lấy cái cương này, lưới không cần nữa. Ví như bắt cá, dây viền lưới gọi là cương, tôi nắm lấy cái cương này rồi, không có lưới, vậy thì bắt được gì? Nắm lấy cương rồi, phía dưới là lưới thì toàn bộ đều nắm lấy rồi. Hiện nay, họ đã hiểu sai bồn nguyên này, chỉ nắm lấy cương mà không có lưới; các bạn muốn vẽ tranh biếm họa, vẽ ra sẽ rất thú vị, họ bắt cá chỉ nắm lấy cương, phía dưới không có lưới. Cổ nhân đề xướng bồn nguyên niệm Phật, họ nắm lấy cương, phía dưới là tám lưới lớn, quý vị hãy tỉ mỉ suy nghĩ về ý nghĩa này. Họ đề xướng bồn nguyên, đáng tiếc họ không hiểu được thế nào là bồn nguyên. Cho nên, không thể không đọc kinh, không thể không thâm nhập nghiên cứu. Vãng sanh Tây Phương Cực Lạc đâu có dễ dàng như vậy, đâu có hời hợt như vậy, tâm của bạn với tâm của Phật không như nhau, hành vi của bạn không giống với hành vi của Phật thì bạn niệm Phật cũng không thể vãng sanh. Đối với họ, bất luận tâm và hành vi của ta và Phật khác nhau như thế nào, chỉ cần niệm một tiếng “A-di-đà Phật” thì có thể vãng sanh rồi, đây là lừa mình dối người, chắc chắn không có đạo lý này.

Vấn đề sau cùng, họ nói: “Hiện nay có người không những công kích bản hội tập kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ của lão cư sĩ Hạ Liên Cư, mà còn lớn tiếng hô hào nào là hiện tượng Tịnh Không.”Ồ, việc này nghiêm trọng, tôi trở thành hiện tượng rồi, việc này có thể không cần quan tâm đến họ. Tuy họ công kích, họ không tin nhưng trên thế giới này người tin tưởng vẫn rất nhiều, họ không tin nhưng ta tin, chúng ta đã đạt được lợi ích chân thật từ bản hội tập này. Chúng tôi tin có không ít đồng tu của chúng ta ngồi đây đều phát tâm học tập bộ kinh điển này, hoằng dương bộ kinh điển này, trong lúc bạn giảng kinh hoằng dương, bạn sẽ phát hiện một hiện tượng là khi giảng bộ kinh điển này thì pháp duyên đặc biệt thù thắng. Bạn không tin thì có thể thử xem, bạn giảng một lần bản hội tập của ngài Hạ Liên Cư, giảng một lần bản của Khang Tăng Khải, bạn thử xem bản nào thính chúng nhiều, bản nào pháp duyên thù thắng, vừa so sánh thì lập tức biết ngay. Năm loại bản dịch gốc cùng với những phiên bản khác bạn cũng giảng thử xem, rồi bạn làm một so sánh, sẽ thấy bản này pháp duyên đặc biệt thù thắng. Sự thù thắng từ đâu mà có? Chư Phật gia trì, long thiên ủng hộ.

Nói đến cảm ứng, gần đây một số đồng tu đến từ Trung Quốc nói cho tôi biết, họ nhìn thấy có quỷ thần nhập vào người nói, hiện nay rất nhiều quỷ thần cũng đang niệm bản hội tập, cũng đang nghe giảng kinh, cũng đang học Phật. Ngay cả quỷ thần cũng đang học tập, nếu chúng ta không học cho đàng hoàng thì ngay cả quỷ chúng ta cũng không bằng, đây là lời chân thật. Những việc khác chúng ta không cần quan tâm, dùng tâm bình khí hòa để đối diện với hiện thực, dùng tâm yêu thương chân thành mà đối đãi với tất cả người, việc và vật, thật thà niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Nhất định là y giáo phụng hành, phải thông đạt đạo lý trong kinh điển, phải hiểu rõ phương pháp, y giáo phụng hành thì chúng ta trong đời này chắc chắn được lợi ích thù thắng.

Mời mở kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, trang thứ mười sáu, hàng thứ hai: *“Chánh cần trang nghiêm nên thầy đều có thể đoạn trừ tất cả bất thiện pháp, thành tựu tất cả thiện pháp.”* Điều này phía trước đã báo cáo với quý vị rồi, câu cuối cùng *“thành tựu tất cả thiện pháp”* vẫn phải giảng một lần nữa. Ba khoa mục đầu tiên trong ba mươi bảy phẩm trợ đạo là căn bản tu học của chúng ta, bất luận học Đại thừa, Tiểu thừa, Hiển giáo, Mật giáo, Tông môn hay Giáo hạ đều không thể đi ngược lại nguyên tắc này, đây có thể nói là nền tảng của giáo dục Phật pháp, là pháp căn bản. Khoa mục thứ nhất là *“tứ niệm xứ”*, phần trước chúng tôi đã giới thiệu qua với quý vị rồi, tứ niệm xứ dạy chúng ta nhìn thấu, *“tứ chánh cần”* dạy chúng ta đoạn ác tu thiện, *“tứ thần túc”* dạy chúng ta buông xuống. Nếu không từ đây mà đặt định nền tảng tu hành thì có thể nói là quyết định chẳng thể nhập môn nơi Phật pháp. Chúng ta phải thường xuyên ghi nhớ ba khoa mục này trong lòng, hết lòng nỗ lực thực hiện nó vào trong đời sống của chính mình, như vậy mới có được thọ dụng.

Chánh cần có bốn pháp, bốn pháp này thực ra là hai cặp thiện - ác. Đối với ác pháp đã sanh, chúng ta phải phản tỉnh, thường xuyên phản tỉnh, chúng ta phải lập tức đoạn trừ ác pháp mà mình đã và đang tạo tác; đối với ác pháp còn chưa sanh, khi chúng ta nhìn thấy người khác tạo ác, nhìn thấy rồi, mình hiện nay vẫn chưa tạo thì phải nhớ kỹ, nhất định không được sanh. Đây là hai điều chánh cần của ác pháp. Về thiện pháp, đối với thiện pháp đã sanh thì phải khiến nó tăng trưởng, tiếp tục không ngừng nỗ lực mà làm; đối với thiện pháp chưa sanh thì phải khiến nó sanh khởi. Đây là hai điều chánh cần của thiện. *“Đều có thể đoạn trừ tất cả bất thiện pháp”*, chúng ta biết đây là hai điều chánh cần của ác pháp thì hai điều chánh cần của đoạn ác bèn có hiệu quả, tất cả ác pháp, bất thiện pháp

thầy đều được đoạn trừ. Câu phía sau là *“thành tựu tất cả thiện pháp”*, vậy là hai điều chánh căn của thiện pháp cũng thực hiện được rồi.

Tiêu chuẩn của thiện ác ở đâu vậy? Chính là bộ kinh này; những điều mà trong bộ kinh này nói chính là tiêu chuẩn của thiện ác. Đặc biệt là thập thiện, điều mới học lúc nhập môn quá nhiều, chúng ta không nhớ nổi, cũng không biết bắt tay từ đâu, cho nên Phật nói với chúng ta pháp môn này, gọi là phương tiện ban đầu, gồm mười điều: thân ba, khẩu bốn, ý ba; tương ứng với mười điều này thì là thiện pháp, không tương ứng với mười điều này gọi là ác pháp. Thân tạo giết, trộm, dâm, đây là ác pháp; khẩu thì nói dối, nói ly gián, nói thêu dệt, nói thô ác, đây là ác pháp; ý thì tham, sân, si, đây là ác pháp. Tứ chánh cần, phương tiện ban đầu là từ chỗ này mà dụng công phu, đây là thật sự biết dụng công. Chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, dùng tiêu chuẩn của mười điều này để sửa lại cho đúng. Nhất định phải đoạn trừ việc ác, về sau không tạo nữa; với việc thiện thì phải niệm niệm tăng trưởng.

Đến khi nào thành tựu tất cả thiện pháp vậy? Đó chính là đoạn mở đầu của bộ kinh này, Thế Tôn chỉ dạy chúng ta: *“Ngày đêm thường niệm thiện pháp”*, “ngày đêm” là không gián đoạn, ở trong tâm thật sự có thập thiện nghiệp đạo, thường xuyên để ở trong tâm; *“tư duy thiện pháp”*, đây cũng là tư duy thiện pháp ngày đêm không gián đoạn, là tư tưởng thiện, chúng ta từ sáng đến tối, đối với người, với việc, với vật đều phải dùng thiện để đối đãi với nhau, dùng thập thiện mà đối đãi; điều thứ ba dạy chúng ta *“ngày đêm quán sát tất cả thiện pháp”*, ý nghĩa của quán sát là phụng hành, đem sự giữ tâm và tư tưởng của bạn thực hành vào trong hành vi đời sống của mình thì bạn mới có thể thành tựu tất cả thiện pháp. Thiện pháp đạt đến thuần chân viên mãn rồi thì người này chứng được vô thượng Bồ-đề. Đây là Phật quả cứu cánh viên mãn. Cho nên bộ kinh này xem ra không dài, bề ngoài nhìn thấy dường như không quan trọng, nhưng nó vô cùng quan trọng.

Chúng ta ở rất nhiều nơi nhìn thấy hình Phật, đặc biệt là hình Phật vẽ màu, ở phần đầu hình Phật đều có vàng hào quang tròn; tròn là viên mãn, quang là biểu thị cho trí tuệ, trong trí tuệ đã hàm chứa phước đức. Chúng ta tán thán Phật là “quy y Phật, nhị tức tôn”, chữ “nhị” này chính là trí tuệ và phước đức đều cứu cánh viên mãn, quang biểu thị cho ý nghĩa này. Tranh vẽ màu, phía trên hào quang chúng ta luôn nhìn thấy có ba chữ, thông thường nhìn thấy ba chữ này viết bằng chữ Phạn, cũng có khi viết bằng chữ Hoa, ở Trung Quốc đại lục cũng có khi thấy viết bằng chữ Tạng, đọc là “án a hồng” (om ah hum). Ba chữ này nghĩa là gì vậy?



Chính là thập thiện nghiệp đạo; “án” là ba thiện của thân, “a” là bốn thiện của miệng, “hồng” là ba thiện của ý. Từ đây có thể biết, thập thiện nghiệp đạo là từ sơ phát tâm mãi cho đến quả địa Như Lai cứu cánh viên mãn. Sau đó chúng ta mới bỗng nhiên hiểu được, Phật dạy chúng ta điều gì vậy? Chính là dạy chúng ta mười điều thiện này. Chúng ta học Phật là học điều gì? Cũng chính là học mười điều này. Trong cửa Phật, Đại thừa hay Tiểu thừa, quả vị có sự khác biệt rất nhiều, khác biệt này từ đâu mà ra? Do trình độ đạt được trong việc tu học thập thiện mà có sự khác biệt này.

Chúng ta ngày nay học thập thiện, thật ra mà nói, học được không giống. Việc này tự mình nghiêm túc phản tỉnh một chút thì chẳng phải sẽ biết đó sao? Không cần hỏi người khác. Trong tâm ta có thập thiện hay không? Khởi tâm động niệm vẫn là tự tư tự lợi, vẫn là muốn làm những việc tổn người lợi mình thì tâm của chúng ta là bất thiện, niệm này, tâm này tương ưng với thập ác, không tương ưng với thập thiện. Những điều chúng ta nghĩ, những điều chúng ta nói, những việc chúng ta đã tạo đều thuộc về thập ác. Thập thiện chẳng qua là nghe nói mà thôi. Nghe rồi, bản thân rất hoan hỷ, đây chính là mình có thiện căn. Hoan hỷ nhưng vì sao không thể thực hành? Tại sao không làm được? Nhà Phật nói là do nghiệp chướng sâu nặng. Quý vị nhất định phải biết rằng nghiệp chướng rất phiền phức! Nghiệp là tạo tác, khởi tâm động niệm, tư tưởng, lời nói, hành vi, đây là nghiệp. Bởi vì nghiệp của chúng ta là bất thiện, những gì chúng ta tạo tác đều là thập ác nghiệp, đây là nói lời thành thật. Chẳng qua là thập ác nghiệp chúng ta tạo có nặng nhẹ khác nhau mà thôi, tạo nhẹ thì đến ba đường thiện, tạo nặng thì vào ba đường ác. Quả thật là ý niệm ác của chúng ta nhiều, ý niệm thiện ít, làm thế nào để sửa đổi trở lại, khiến niệm thiện của chúng ta nhiều hơn niệm ác thì chúng ta sẽ có tiến bộ, người thông thường gọi là công phu đắc lực, bạn phải thật làm!

Vì sao các bậc Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát đều rất hết lòng nỗ lực làm, còn chúng ta thường hay lơ là, thường hay quên mất? Sự quên mất này trong Phật pháp gọi là “thất niệm”, quên mất ý niệm thiện rồi, thường xuyên thất niệm. Đây là do tập khí ác quá nặng, đúng như điều mà trong kinh Địa Tạng nói: *“Chúng sanh cõi Diêm-phù-đề khởi tâm động niệm không gì chẳng phải tội”*, Phật nói những lời này không hề quá đáng, chúng ta tự mình lắng lòng suy nghĩ thì biết ngay. Cho nên, phải từ đâu mà bắt đầu giác ngộ? Tôi thường khuyến khích các đồng học, bắt đầu làm từ “bỏ đi tự tư tự lợi”. Học Phật có thể khế nhập cảnh giới của Phật hay không? Có thể vào cửa Phật hay không? Trong pháp Đại thừa, vào

được cửa Phật là người như thế nào? Là Bồ-tát quả vị Sơ tín, Sơ tín ở trong Thập tín, chúng ta ngày nay chưa đạt được.

Bồ-tát quả vị Sơ tín thì mới được gọi là người thiện, tại sao vậy? Ý niệm tự tư tự lợi không còn nữa. Phật ở trong kinh giáo gọi là kiến tư phiền não, họ đã đoạn kiến hoặc rồi, đã đoạn 88 phẩm kiến hoặc của tam giới rồi, vậy thì mới vào cửa, đây là lớp một của tiểu học trong Phật pháp. Nếu phân theo 50 cấp bậc thì quả vị Thập tín cũng chưa đạt tới trình độ của tiểu học, vẫn là lớp mẫu giáo; Thập trụ là tiểu học, Thập hạnh là trung học, Thập hồi hướng là đại học, Thập địa là nghiên cứu sinh. Theo cách phân chia như vậy thì ngay cả lớp mầm non của mẫu giáo chúng ta cũng chưa vào được, vẫn ở ngoài cửa, vậy thì chúng ta có gì đáng để kiêu ngạo? Có gì để tự cho mình là tài giỏi đâu? Ngay cả lớp mầm non của mẫu giáo còn chưa vào được, đứng ở ngoài cửa người ta mà nghe giảng, không phải là học sinh chính thức.

Học sinh chính thức thì đã đoạn sạch 88 phẩm kiến hoặc rồi. Điều đầu tiên của kiến hoặc là thân kiến. Đạo lý này, chân tướng sự thật này, chúng ta không thể không hiểu rõ, sau khi thật sự hiểu rõ rồi thì tâm sám hối của chúng ta mới sanh khởi được, tuyệt đối sẽ không còn cống cao ngã mạn, tuyệt đối sẽ không còn tự cho mình là đúng nữa. Thử nghĩ, so với người tu hành của nhà Phật, so với người nào thì chúng ta cũng không thể sánh bằng. Từ chỗ này mà bắt tay vào đoạn ác tu thiện, đây là căn bản, căn bản của căn bản. Nếu chúng ta không dụng công phu ở trên đây thì đời này nhất định luống công, không vào được cửa. May mà Phật có pháp môn mang theo nghiệp vãng sanh, nếu như không có pháp môn mang theo nghiệp vãng sanh này thì có thể nói là cả thế giới một người cũng chẳng thể thành tựu; bất luận bạn tu pháp môn nào, bạn cũng không thể thành tựu, bởi vì chưa buông xuống “ta”.

Trong kinh Kim Cang nói rất hay: “Nếu Bồ-tát còn có tướng ta, tướng người, tướng chúng sanh, tướng thọ giả thì chẳng phải Bồ-tát.” Bồ-tát là học sinh, học sinh quả vị Sơ tín, học sinh lớp mầm non của mẫu giáo, các ngài đã buông xuống tướng ta rồi. Bạn còn chấp trước ta, còn chấp trước đây là cái của ta, vậy là bạn tiêu rồi! Chúng ta muốn buông, vậy bắt đầu buông từ đâu? Trước hết hãy buông cái của ta xuống, đây là vật ngoài thân nên buông tương đối dễ dàng. Tất cả vật ngoài thân đều không chấp trước, tuyệt đối không để ở trong tâm; buông xuống tức là nói trong tâm không còn chấp trước nữa, không còn phân biệt nữa, đây mới là thật sự buông xuống. Nhưng trên sự thì không có trở ngại, cho nên kinh Hoa Nghiêm đến sau cùng nói với chúng ta là “lý sự vô ngại, sự sự vô ngại”.

Tại sao trên sự vô ngại vậy? Sự là giả, không phải thật, “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, nó sẽ không sinh ra chướng ngại. Chướng ngại là phân biệt, chấp trước, vọng tưởng, những thứ này là chướng ngại. Bạn phải buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, sau đó ở trong tất cả pháp thế gian bạn mới tùy duyên, bạn mới được tự tại, công phu phải bắt đầu từ chỗ này.

Thế nào gọi là tất cả thiện pháp? Không ta, không người, không chúng sanh, không thọ giả, đây là tất cả thiện pháp, tương ưng với thập thiện. Thập thiện là sự, đối lập với sự là lý, lý và sự không hai. Quan sát từ trên lý, kinh Vô Lượng Thọ cũng dạy chúng ta: “*Quán pháp như hóa, tam-muội thường tịch*”, câu kinh văn này hay, quá tuyệt diệu! “Quán pháp như hóa” là trí tuệ bát-nhã, phải đoạn thập ác, phải tu thập thiện, đoạn ác tu thiện đều là như huyễn, như hóa. Đoạn ác mà không chấp trước đoạn ác, tu thiện mà không chấp trước tu thiện, như vậy bạn chẳng còn là học sinh mẫu giáo nữa, ít nhất bạn đã thăng lên cấp tiểu học, trung học rồi, bạn không còn là Bồ-tát quả vị Thập tín nữa, bạn đã đến Thập trụ, Thập hạnh. “Tam-muội thường tịch” chính là vĩnh viễn gìn giữ “chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, giác”, trong kinh Lăng-nghiêm gọi là chân tâm thường trụ, chân tâm thường trụ của bạn thường xuyên hiện tiền. Mỗi người chúng ta đều có chân tâm thường trụ, nhưng vô cùng đáng tiếc là bị nghiệp chướng che lấp, chướng ngại mất, nên chân tâm thường trụ của chúng ta không lưu lộ ra được, mà đã lưu lộ ra vọng tâm.

Cho nên đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, nếu bạn không dùng tứ chánh cần thì sẽ không làm được, chắc chắn không làm được, nhất định phải dùng tứ chánh cần. Ở trong đời sống thường ngày, mọi lúc mọi nơi, chúng ta niệm niệm đều phải đề khởi tứ chánh cần. Ý niệm vừa khởi thì lập tức phát giác được niệm này là thiện hay là ác; nếu là ác thì phải mau chóng đoạn trừ; nếu là thiện thì phải sanh khởi. Trong đây đặc biệt phải lưu ý rằng đoạn ác tu thiện đều không chấp trước, trong kinh Bát-nhã gọi là đều không dính tướng. Tốt! Bạn đi con đường này là thuần chánh, trong pháp Đại thừa nói rằng đường bạn đi là trung đạo, trung đạo là Bồ-tát đạo. Đoạn ác tu thiện nếu như có phân biệt, chấp trước ở trong đó thì cũng tốt, cũng xem là không tệ, nhưng đó không phải là Bồ-tát đạo. Có phân biệt, có chấp trước là đường thiện của trời người, không phân biệt, không chấp trước thì là Bồ-tát đạo, cùng là một sự việc nhưng đạo lý trong đó không như nhau. Có phân biệt, không có chấp trước thì đó là đi đường Nhị thừa, cao hơn đường trời người một cấp; họ còn có phân biệt, nhưng hoàn toàn không có chấp trước, khác biệt là ở chỗ này, chúng ta không thể không biết. Do vậy, tông chỉ của điều này

chính là dạy chúng ta đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức. Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.